# Quyển 39 (Kinh số 1081 - 1103)

*Kinh Tạp A-Hàm (HT Thiện Siêu & HT Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)*

856 KINH TẠPA-HÀM

thấy Thế Tôn vội thu nhiếp các căn nhìn thẳng mà đi. Thế Tôn nhìn thấy Tỳ- kheo kia nhiếp trì các căn, nhìn thẳng rảo bước đi, thấy rồi Phật vào thành. Khất thực xong, Ngài trở về tinh xá cất y, bát, rửa chân xong, vào phòng tọa thiền. Chiều hôm ấy sau khi xả thiền, Ngài vào trong Tăng chúng trải tọa cụ ngồi trước đại chúng, bảo các Tỳ-kheo: Sáng nay Ta đáp y, ôm bát vào thành Ba-la-nại khất thực thây có một vị Tỳ-kheo vì không trụ tâm nên tâm tán loạn, các căn buông thả, cũng đáp y, ôm bát vào thành khất thực. Tỳ-kheo ấy từ xa thoáng thấy Ta liền vội vàng tự nhiếp trì, đây là ai vậy? Khi ấy vị Tỳ-kheo kia từ chỗ ngồi đứng lên sửa lại y phục, đến trước Phật, trật vai áo bên phải, chắp tay bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Con sáng sớm vào thành khất thực, tâm tán loạn, không thu nhiếp các căn, con đang đi thoáng thấy Thế Tôn từ xa, con liền tự thúc liễm tâm, nhiếp trì các căn. Phật bảo Tỳ-kheo: -Lành thay! Lành thay! Thầy thấy Ta rồi có thể tự thúc liễm tâm và nhiếp trì các căn. Này Tỳ-kheo! Pháp này phải nên như thế. Nếu thấy Tỳ-kheo cũng nên tự nhiếp trì. Nếu lại thấy Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di cũng nên nhiếp trì các căn như thế sẽ được lợi ích, an ổn5 khoái lạc, lâu dài. Bấy giờ, trong chúng có một Tỳ-kheo khác nói kệ khen ngợi: Với tâm kia mê loạn, Không chuyên trụ hệ niệm, Sáng sớm mang y bát, Vào thành ấp khất thực, Dọc đường thấy Đại sư, Đầy oai đức, dung nghi, Vui mừng sanh tàm, quý, Liền nhiếp trì các căn. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1081 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Ba-la-nại, trong vườn Lộc Dã. Bấy giờ?Thế Tôn sáng sớm đắp y, ôm bát vào thành Ba-la-nại khất thực. Lúc ấy, có Tỳ-kheo đắp y, ôm bát vào thành khất thực, Tỳ-kheo đến đứng dưới cội cây bên đường khởi giác tưởng bất thiện do nương nơi ác tham. Thế Tôn trông thấy Tỳ-kheo kia đứng dưới cây khởi giác tưởng bất thiện do nương ác tham ăn, nên Phật bảo Tỳ-kheo rằng: -Này Tỳ-kheo! Tỳ-kheo chớ gieo trồng hạt giống khổ, ủ dần dần rồi phát sinh ra chất nước hôi thối ri chảy. Nếu Tỳ-kheo trồng hạt giống khổ, tự phát sinh ra chất nước hôi thối ri chảy mà muốn khiến cho ruồi nhặng không tranh nhau bu lại, là không thể được.

KINH TẠPA-HÀM 857

LÚC đó? Tỳ-kheo kia nghĩ rằng: "Thế Tôn biết được niệm ác trong tâm ta.” Tỳ-kheo liền cảm thấy sợ hãi, chân lông đều dựng đứng. Bấy giờ, Thế Tôn sau khi vào thành khất thực, trở về tinh xá cất y bát, rửa chân rồi vào phòng tọa thiền. Chiều hôm ấy, xả thiền xong, đức Phật vào trong Tăng chúng trải tòa ngồi trước đại chúng và bảo các Tỳ-kheo: Sáng sớm này Ta đắp y, ôm bát vào thành khất thực trông thấy một Tỳ- kheo đưng dưới cây sanh giác tưởng bất thiện, nương theo ác tham ăn. Thấy như thế, Ta liền bảo rằng: í4Tỳ-kheo! Tỳ-kheo! Chớ có gieo trồng hạt giống khổ, ủ dần dần sanh ra chất nước hôi thối rỉ chảy. Nếu có Tỳ-kheo gieo hạt giống khổ, ủ dần dần sanh ra chất nước hôi thối rỉ chảy mà ruồi nhặng không bu lại, việc này không thể có duve.” Ty-kheo kia

tự suy nghĩ: 'Thật đã biết được tâm niệm của ta." Tỳ-kheo cảm thấy hổ thẹn, sợ hãi đến dựng chân lông, lặng lẽ theo đường rảo bước. Khi ấy, có một Tỳ-kheo khác từ chỗ ngồi đứng lên, sửa lại y phục, bày vai áo bên phải, chắp tay bạch Phật: -Bạch Thế Tôn! Thế nào là hạt giống khổ? Thế nào là sanh hôi thối? Thế nào là nước rỉ chảy? Thế nào là ruồi nhặng? Phật bảo Tỳ-kheo:  Phẫn nộ, phiền oán gọi là hạt giống kho. Chất vị ngũ dục gọi là sanh hôi thoi. Đoi với sáu xúc nhập xứ không nhiếp luật nghi gọi là chất nước rỉ chảy, nghĩa là đã không nhiếp xúc nhập xứ thì các tâm ác5 bất thiện, tham ưu đua nhau sanh, đây gọi là ruồi nhặng. HTM _ Ặ _ • *1 Ạ nn A  _  The Ton noi kẹ: Tai mắt không phòng hộ, Tham dục theo đó sanh, Đây gọi là giống khổ, Tươm chảy nước hôi hám, Khí vị các giác quán, Nương nơi tham dục ác? Nơi làng xóm, chỗ vắng, Ban ngày hoặc ban đêm, Xa lìa tu Phạm hạnh, Cứu cánh giải thoát kho, Nếu nội tâm tịch tịnh, Quyết định biết chân thật, Thức ngủ thường an lạc, Ruồi nhặng ác tiêu mất, Gần gũi bậc Chánh si, Khéo nói đường Hiền thánh, Biết rõ bát chánh đạo, Chẳng trở lại thọ thân. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1082 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, sáng sớm Thế Tôn đắp y, ôm bát vào thành Xá-vệ khất thực. Khất thực xong, Thế Tôn trở về tinh xá9 rửa chân rồi vào rừng An-đà tọa thiền.

858  KINH TẠPA-HÀM

Khi ấy, có một Tỳ-kheo khác cũng sáng sớm đắp y, ôm bát vào thành Xá- vệ khất thực. Khất thực xong vị ấy trở về tinh xá, rửa chân và vào rừng An-đà ngồi bên gốc cây nhập định lúc ban ngày. Trong khi Tỳ-kheo này nhập định lúc ban ngày chợt có ác giác, bất thiện giác khởi lên, nương nơi tâm tham dục. Khi ấy có thiên thần nương ở tại rừng An-đà nghĩ thầm: "Tỳ-kheo này là kẻ bất thiện, không ra gì, ở trong rừng An-đà ngồi thiền mà khởi giác bất thiện, tâm nương vào ác tham, ta nên đến quở tr§ch." Nghĩ xong, thiên thần đi đến nói với Tỳ-kheo:  Tỳ-kheo! Tỳ-kheo! Ông đang nổi ghẻ bướu phải không?

Tỳ-kheo đáp:  Sẽ trị khiến cho bớt.

Thiên thần bảo Tỳ-kheo:  Ghẻ bướu như cái vạc sắt làm sao có thể lành được?

Tỳ-kheo bảo: -Chánh niệm, chánh trí đủ có thể lành bệnh. Thiên thần khen: -Tốt lắm! Hay lắm! Đây là phương pháp chân thật trị bệnh của Hiền thánh, trị bệnh theo cách này cuối cùng có thể bớt đi nhiều, cho đến bệnh không còn phát lại nữa. Chiều hôm ấy, Thế Tôn xả thiền xong, trở vào rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc, vào trong Tăng chúng trải tòa ngồi trước đại chúng và bảo các Tỳ-kheo:  Sáng sớm nay Ta đắp y, ôm bát vào thành Xá-vệ khất thực, khất thực xong trở về rừng An-đà tọa thiền nhập định. Có một Tỳ-kheo cùng đi khất thực rồi trở về rừng An-đà ngồi bên gốc cây nhập định, nhimg Tỳ-kheo đó khởi bất thiện giác, tâm nương nơi ác tham. Lúc ấy, vị thiên thần đang cư trú ở rừng An-đà đến nói với Tỳ-kheo: "Tỳ-kheo! Tỳ-kheo! Ông đang nổi ghẻ bướu phải không?... (nói rộng như trên)... Tốt lắm! Hay lắm! Đây là cách trị bệnh chân thật của Hiền thánh. Bay giơ, Thê Tôn noi kệ: Người làm nổi ghẻ bướu, Tự sanh ra đau đớn, Mong cầu dục thế gian, Tâm nương vào ác tham, Do vì sanh ghẻ bướu, Ruồi nhặng

tranh nhau đến. Ghẻ bướu là tham cầu, Ruồi nhặng là ác giác, Cùng các tâm tham dục, Thảy đều từ ý sanh, Dùi khoét tâm con người, Đe cau hoa danh lợi. Lửa dục chuyên thiêu đốt, Vọng tưởng, bất thiện giác, Thân tâm ngày đêm suy, Xa lìa đạo tịch tinh. Nếu nội tâm tịch tinh, Trí quyết định sáng suốt, Không còn ghẻ bướu kia, Thấy đường Phật an ổn?

KINH TẠPA-HÀM e 859

Dấu vết Chánh sĩ theo, Hiền thánh khéo tuyên nói, Con đường trí sáng biết, Không còn thọ các hữu. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1083 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Tỳ-xá-ly, nơi giảng đường Trùng Các, bên ao Di Hầu. Bây giờ, có chúng nhiêu Tỳ-kheo sáng sớm đáp y, ôm bát vào thành Tỳ-xá- ly khất thực. Trong khi đó có một Tỳ-kheo trẻ tuổi, xuất gia chưa bao lâu, chẳng biết rành Pháp, Luật, lúc đi khất thực không biết thứ tự trước sau. Các Tỳ-kheo thấy vậy liền nói với Tỳ-kheo ấy:  Chú còn trẻ tuổi, mới xuất gia, chưa biết Pháp, Luật không nên đi trước, không nên đi ngang, đi khất thực không theo thứ tự trước sau, như vậy chú sẽ luôn luôn không được lợi ích. Tỳ-kheo trẻ tuổi ấy nói:  Các Thượng tọa cũng vượt thứ lớp, không đi theo trật tự, nào phải chỉ một mình tôi. Các Tỳ-kheo ba lần nhắc nhở nhưng vẫn không thể ngăn được. Các Tỳ-kheo đi khát thực xong, trở vê tinh xá cát y bát, rửa chân xong, đi đến chỗ Phật, cúi đầu đảnh lễ Phật và lui ngồi một bên? bạch Phật:  Bạch Thế Tôn! Chúng con sáng sớm đắp y, ôm bát vào thành Tỳ-xá-ly khát thực, có một Tỳ-kheo trẻ tuôi nơi Pháp, Luật này xuât gia chưa bao lâu, khi đi khất thực không theo thứ tự trước sau, hoặc đi ngang. Các Tỳ-kheo đã ba lần can ngăn nhưng vẫn không chịu nghe theo, lại còn nói rằng: "Các Thượng tọa cũng không có thứ tự sao lại rây t6i." Các Tỳ-kheo chúng con ba lân răn nhác, nhưng Tỳ-kheo ây chăng nghe nên chúng con đên đây bạch Thê Tôn, xin Thê Tôn vì thương xót mà dẹp trừ điều phi pháp. Phật bảo Tỳ-kheo: -Như trong đầm hoang trống trải, có một cái hố nước to, có một con long tượng lớn ở trong ây? nó nhô các cọng rê sen, rửa sạch bùn đát roi ăn, thân thê mập mạp, sung sức và khỏe khoăn. Vì lý do đó nên long tượng luôn luôn sông vui tươi, thoải mái. Có một con voi thuộc giông nòi khác, hình thê ôm yêu, nhỏ bé, bắt chước long tượng cũng nhổ cọng rễ sen, nhưng rửa không sạch, để còn lẫn với bùn đất mà ăn, ăn vào không tiêu, thân thể không mập mà trở thành gầy yêu, suy nhược đên gân chét, hoặc bệnh khô gân chét. Cũng thế, Tỳ-kheo tôn túc, đức độ học đạo, không ưa thích nô đùa vì tu Phạm hạnh đã lâu. Đạo sư khen ngợi các vị minh trí khác, người tu Phạm hạnh

860  KINH TẠPA-HÀM

lại càng được khen ngợi hơn. Các Tỳ-kheo này nương nơi thành phố, làng xóm, sáng sớm đắp y, ôm bát đi khất thực, khéo giữ gìn thân miệng, khéo nhiếp các căn, chuyên tâm hộ niệm, có thể khiến cho người không tin phát lòng tin, người có lòng tin sẽ không biến đổi. Tỳ-kheo dù được tài lợi, y phục, thức ăn uống, giường năm5 thuôc men, chăng nhiêm, chăng trước, chăng tham, chăng ham hố, không mê, không đeo đuổi, thấy được sự tai hại của lợi dưỡng, thấy sự xa lìa của lợi dưỡng rồi sau đó mới dùng thức ăn ấy,

ăn xong thân tâm đều vui vẻ thoải mái, dung sắc tươi tốt, sức lực dồi dào. Do nhân duyên này Tỳ-kheo luôn luôn được an vui. Tỳ-kheo trẻ tuổi kia xuất gia chưa bao lâu, chưa rành Pháp, Luật, nên theo các bậc Trưởng lão nương ở trong làng xóm, đáp y? ôm bát vào trong thôn khát thực. Nếu không khéo hộ thân, không gìn giữ các căn, không chuyên buộc niệm thì không thê khiên cho người chưa tin phát lòng tin, người đã tin không thay đổi. Nếu Tỳ-kheo được tài lợi, y phục, thức ăn uống, ngọa cụ, thuốc men, sanh nhiêm trước, tham lam, đeo đuôi theo, chăng thây tai hại, chăng thây sự xuât ly. Vì thọ thức ăn với tâm tham dục nên không thể làm cho thân được khỏe mạnh, 9 r 9 r r r

an ôn, sung sướng. Do ăn như thê nên chuyên hướng đên cái chét, hoặc đên chỗ gần íứiư chết. Nói là "ch&t" có nghĩa là xả giới, hoàn tục, mất Chánh pháp, Luật. Khổ gần như chết nghĩa là phạm Chánh pháp, Luật, chẳng biết tội tướng, chang biết trừ tội. pv Á • y rpil Á r-p /\ [ • À 1 /\ Bay giơ, The Ton liên noi kẹ. Long tượng nhổ rễ sen, Rửa nước sạch rồi ăn, Voi khác giống bắt chước, Ăn rễ còn lẫn bùn, Do ăn nhằm bùn đất, Gầy yếu, bệnh đến chết. Phật nói kinh này xong, các Ty-kheo nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1084 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, giữa nghĩa địa trong rừng lạnh. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:  Mạng sống rất ngắn ngủi, thoáng chốc trở thành đời sau. Các Tỳ-kheo nên siêng năng tu tập thiện pháp, tu các Phạm hạnh, chẳng có ai sanh mà không tử, nhưng người thế gian không siêng năng, cố gắng chuyên tu tập thiện pháp, tu hiền, tu nghĩa. Trong lúc đó Ma Ba-tuần nghĩ rằng: C6Sa-môn Cù-đàm trú ở thành Vương Xá? giữa nghĩa địa trong rừng lạnh, vì các vị Thanh văn nói pháp như thế. Mạng sống con người rất ngắn ngủi... chẳng tu hiền, tu nghĩa, nay ta nên đến nhiễu loạn.,^ Ma Ba-tuần liền hóa thành một chàng trai đi đến trước mặt Phật và nói kệ:

KINH TẠPA-HÀM  861

Thường bức bách chúng sanh, Được sông lâu cõi người, Mê say tâm phóng dật, Cũng chẳng đến chỗ chết. Lúc ấy Thế Tôn nghĩ thầm: "Bây là Ác ma đến làm não loạn." Phật liền nói kệ: Thường bức bách chúng sanh, Mạng sống thật ngắn ngủi, Nên tinh tấn siêng tu, Như cứu lửa cháy đầu. Chớ làm biếng chốc lát, Khiến ma chết chợt đến, Biết ngươi là Ác ma, Mau đi khỏi nơi đây. Thiên ma Ba-tuần suy nghĩ: "Sam6n Cù-đàm đã biết tâm ta." Ma lấy làm hổ thẹn, lo buồn, liền biến mất.

KINH SỐ 1085 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, giữa nghĩa địa trong rừng lạnh. Bay giờ, The Ton bảo các Tỳ-kheo: -Tất cả hành vô thường, tất cả hành không thường hằng, không an, là pháp biến dịch chẳng dừng nghỉ,... nên dừng tất cả hành hữu vi, chán lìa, không ưa thích mà giải thoát. Lúc ấy Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Hiện nay Sa-môn Cù-đàm đang trú tại thành Vương Xá, trong rừng lạnh, vì các Thanh văn nói pháp như sau: 'Tất cả hành đều vô thường, chẳng thường hằng, chẳng an, là pháp biến dịch không dừng nghỉ, nên dừng tất cả hành hữu vi, chán lìa, chẳng ưa thích mà giải thoát.9 Ta sẽ đến quấy rối Ông ấy." Ma Ba-tuần hóa ra một thanh niên đi đến

chỗ Phật, đứng trước Phật nói kệ: Mạng sống qua ngày đêm, Trôi mãi không cùng tận, Thọ mạng sẽ đến di, Cũng như bánh xe lăn. Khi đó Thế Tôn nghĩ thầm: "Bây là Ác ma muốn quấy r6i." Ngài liền nói kệ: Ngày đêm luôn dời đổi, Mạng sống theo đó giảm, Mạng người tạm tiêu mất, Cũng như dòng nước nhỏ, Ta biết ngươi, Ác ma, Hãy tự tiêu biến đi. Ma Ba-tuần suy nghĩ: "Sa-mồn Cù-đàm đã biết tâm ta." Ma lấy làm hổ y 9 r k

thẹn, lo buôn, biên mát.

KINH SỐ 1086 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn ban đêm dậy đi kinh hành, đến cuối đêm, rửa chân vào phòng ngồi ngay thẳng chuyên tâm hệ niệm.



Trong khi ấy Ma Ba-tuần nghĩ thầm: "Hiện nay Sa-môn Cù-đàm đang ở tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Ban đêm Ngài dậy đi kinh hành, đến cuối đêm, rửa chân, vào phòng ngồi ngay thẳng hệ niệm thiền tư. Bây giờ ta sẽ đến nhiễu loạn." Ma liền hóa làm một thanh niên đứng trước Phật nói kệ: Tâm ta ở không trung, cầm dây dài buông xuống, Nhằm muốn trói Sa-môn5 Khiến ngươi chẳng thoát khỏi. Thế Tôn suy nghĩ: "Ac ma Ba-tuần muốn nhiễu loạn Ta." Thế Tôn liền nói kệ: Ta nói ở thế gian, Năm dục, ý thứ sáu? Đối kia trọn đã lìa, Tất cả khổ đều dứt, Ta đã lìa dục kia, Tâm ý thức cũng diệt, Ba-tuân, Ta biêt ngươi, Mau đi khỏi nơi đây. Ma Ba-tuần nghĩ thầm: uSa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta." Ma xấu hổ? lo buồn, biến mất.

KINH SỐ 1087 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú ở nước Xá-ve, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn ban đêm dậy đi kinh hành cho đến cuối đêm, rửa chân, vào phòng nằm nghiêng bên phải, hệ niệm vào tướng sáng, chánh niệm, chánh trí, nghĩ tưởng đến sự thức dậy. Trong lúc ấy Ma Ba-tuần nghĩ thầm: "Hiện nay Sa-môn Cù-đàm đang ở tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà... nghĩ tưởng đến sự thức dậy, bây giờ ta sẽ đên ngăn trở quây ròi.95 Ma liền hóa ra một thanh niên đi đến trước Phật nói kệ: Ngủ gì? Cớ sao ngủ? Đã diệt sao còn ngủ? Nhà trống làm sao ngủ? Được ra sao lại ngủ? Thế Tôn suy nghĩ: "Ac ma Ba-tuần muốn đến nhiễu loạn Ta." Phật liền nói kệ đáp: Lưới ái nên nhiễm trước, Không ái, ai lôi đi, Tận tất cả hữu dư, Chỉ Phật được ngủ yên, Ngươi, Ác ma Ba-tuần, Nơi đây, còn nói gì? Ma Ba-tuan nghĩ rằng: "Sa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta.” Ma xấu hổ, lo buồn, biến mất.

KINH SỐ 1088 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong núi Kỳ-xà quật.



Bấy giờ vào đêm tối, trời có lấm tấm mưa và vài tia chớp lóe lên. Thế Tôn ra khỏi phòng, đi kinh hành. Lúc ấy Ma Ba-tuần suy nghĩ: "Sa-môn Cù-đàm hiện đang trú tại thành Vương Xá, trong núi Kỳ-xà quật. Vào đêm tối trời lấm tấm mưa, vài tia chớp lóe lên, Sa-môn Cù-đàm ra khỏi phòng, đi kinh hành. Ta sẽ đến quấy rối ông ấy.” Ma Ba-tuần liền cầm một khối đá to đùa giỡn trên hai tay, vừa đi đến trước Phật bóp nát thành bụi bặm. Bấy giờ Thế Tôn nghĩ thầm: "Ac ma Ba-tuần muốn làm nhiễu loạn Ta",

liền nói kệ: Nêu làm nát được núi, Kỳ-xà quật trước Ta, Đối chư Phật giải thoát, Chẳng làm động mảy lông. Giả sử trong bôn biên, Khiến tất cả núi non, Tan nát thành vi trần, Thân tộc của phóng dật, Cũng không thể dao động, Một sợi tóc Như Lai. Ma Ba-tuan nghĩ rằng: í6Sa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta”trong lòng lo buồn, biến mất.

KINH SỐ 1089 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong núi Kỳ-xà quật. Bấy giờ vào lúc ban đêm, Thế Tôn dậy đi kinh hành cho đến cuối đêm, rửa chân vào phòng, thân ngồi ngay thẳng, hệ niệm ở trước. Lúc ấy Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Sa-môn Cù-đàm trú tại thành Vương Xá, trong núi Kỳ-xà quật? ban đêm dậy đi kinh hành, cho đến cuối đêm mới vào phòng, thân ngồi ngay thẳng hệ niệm ở trước. Bây giờ, ta sẽ đến làm chướng ngại ông ấy.” Ma liền hóa ra con rồng to quấn Phật bảy vòng, cất đầu lên cao đến đảnh Phật, thân như chiếc thuyền to, đầu như cái buồm rộng, mắt như lò đồng, lưỡi như điện chớp, hơi thở dữ dội như tiếng sấm. Thế Tôn suy nghĩ: “Ac ma Ba- tuần muốn nhiễu loạn", Phật liền nói kệ: Như ngôi nhà trông trải, Tâm Mâu-ni rỗng lặng, Xoay chuyển nơi trong đó, Thân Phật cũng như thế. Vô lượng rồng hung ác, Ruồi, muỗi, các côn trùng, Tụ lại ăn thân kia, Không thể động mảy lông. Phá nát nơi hư không, Nghiêng ngửa cả đại địa? Tất cả loài chúng sanh, Đều đến gieo sợ hãi, Gươm, mâu, dao, tên bén, Đều đến hại thân Phật, Như thế mọi bạo hại, Không thương tổn mảy lông.



Bấy giờ Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Sam6n Cù-đàm đã biết tâm ta", trong lòng lo lắng, liền biến mất.

KINH SỐ 1090 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, nơi núi Tỳ-bà-la, trong thất đá ở rừng Thất Diệp Thọ. Bấy giờ vào lúc ban đêm, Thế Tôn dậy hoặc ngồi, hoặc đi kinh hành nơi trống trải, đến cuối đêm, rửa chân vào thất, nằm yên nghỉ ngơi, nghiêng bên phải, hai chân chồng lên nhau, hệ niệm vào tướng sáng, chánh trí, chánh niệm, nghĩ đến thức dậy. Lúc ấy Ma Ba-tuần nghi thầm: acSa-môn Cù-đàm tru tại thành Vương Xá, nơi núi Tỳ-bà-la, trong that đá ở rừng Thất Diệp Thọ; Thế Tôn lúc ban đêm dậy hoặc ngồi, hoặc đi kinh hành nơi trông trải, đên cuôi đêm, rửa chân vào thát, nằm yên nghỉ ngơi, nghiêng bên phải, hai chân chồng lên nhau, hệ niệm vào tướng sáng, chánh niệm, chánh trí, nghỉ đến lúc tỉnh thức. Bây giờ ta sẽ tới làm chướng ngại ông ấy.” Ma liền hóa ra một thanh niên đến trước Phật nói kệ: Vì do ta nên ngủ5 Nên đã là mé sau, Có nhiều tiền, của báu, Cớ sao giữ không nhà, Một mình không bè bạn, Mà mê đắm ngủ nghỉ. Thế Tôn suy nghĩ: "Ac ma Ba-tuần muốn làm nhiễu loạn", lin nói kệ: Chẳng do ngươi nên ngủ, Chẳng phải mé sau cùng, Cũng không nhiều tiền của, Chỉ góp "báu vô ưu", Vì thương xót thế gian, Nghiêng hông phải nằm ngủ, Thức cũng chẳng nghi hoặc, Ngủ cũng chẳng sợ hãi. 9 9 9

Hoặc ngày, hoặc ban đêm, Chăng tăng, cũng chăng tôn, Vì thương chúng sanh ngủ, Nên không có tôn giảm, Dù lấy trăm mũi nhọn, Xuyên qua thân quấy động, vẫn được an ổn ngủ, Vì đã lìa nội thương. Ma Ba-tuần nghĩ lại: "Sa-môn Cù-đàm đã biết được tâm ta." Ma cảm thấy lo buồn, liền biến mất.

KINH SỐ 1091 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, nơi núi Tỳ-bà-la, trong thất đá ở rừng Thất Diệp Thọ. Bấy giờ có Tôn giả Cù-đề-ca cũng ở thành Vương Xá, trong nhà đá đen bên núi Tiên Nhơn, một mình tư duy: "Tu hạnh không phóng dật tự được nhiều lợi



ích." Khi ấy được ý giải thoát, thân tác chứng, thỉnh thoảng thối chuyển một, hai, ba, bôn, năm, sáu lần thối chuyển rồi trở lại được. Trong lúc thọ ý giải thoát, thân tác chứng, liền lại thối chuyển, Tôn giả Cù-đề-ca suy nghi: "Ta một mình ở chỗ vắng tư duy, hạnh chẳng phóng dật, siêng năng tu tập đe tự được lợi ích, khi được thời thọ ý giải thoát, thân tác chứng mà lại thỉnh thoảng còn thối chuyên cho đến sáu phen cũng còn thối chuyển. Bây giờ ta phải dùng dao tự sát chớ để cho thối chuyển lần thứ bảy." Lúc ấy, Ma Ba-tuần khởi niệm: "Sa-m6n Cù-đàm trú ở thành Vương Xá? trong hang đá ở rừng Thất Diệp Thọ, bên núi Tỳ-bà-la, có đệ tử là Cù-đề-ca ở Vương Xá trong nhà đá đen bên núi Tiên Nhơn, một mình ở chỗ vắng, chuyên tinh tư duy, được thời thọ ý giải thoát, thân tác chứng, trải qua sáu lần thối chuyển rồi được trở lại. Tôn giả kia suy nghĩ: 'Ta đã sáu lần thối chuyển mà được trở lại, chớ để cho thối chuyển đến lần thứ bảy, thà ta dùng dao tự sát chớ đừng để thối chuyển lần thứ bảy nữa.5 Nếu Tỳ-kheo kia lấy dao tự sát, ta chớ khiến cho ông ấy tự sát để đi ra khỏi cảnh giới của ta. Bây giờ ta sẽ đến nói với Đại sư của ông ây." Ngay lúc ấy Ma Ba-tuần cầm lấy cây đàn tỳ-bà cán bằng lira ly vừa đi đến The Ton, vừa khay đan, noi kẹ: Đại trí, đại phương tiện, Tự tại, đại thần lực, Được đệ tử sáng chói, Mà nay muốn chết đi. Mâu-ni nên ngăn lại, Chớ để hắn tự sát, Nghe gì Phật, Thế Tôn, Chánh pháp, Luật Thanh văn, Đã học nhưng chẳng đắc, Mà muốn chết cho xong. Ma Ba-tuần nói dứt bài ke, Thế Tôn nói kệ đáp: r Ba-tuần loài phóng dật, Vì việc mình nên đên, Người đầy đủ kiên cố, Thường trụ diệu thiền định, 9 ỉ Ngày đêm luôn tinh tấn, Chăng nghĩ đên tính mạng, Thấy ba cối đáng sợ, Đoạn trừ ái dục kia, Đã tồi phục quân ma, Cù-đề Bát-niết-bàn, Tâm Ba-tuần buồn rầu, Tỳ-bà rơi xuống đất. Đã ôm áp ưu sâu, Liền biến mất chẳng hiện. Bây giơ, Thê Ton bao các Ty-kheo: Các thầy hãy cùng Ta đến nhà đá đen bên núi Tiên Nhơn xem Tỳ-kheo Cù-đề-ca dùng dao tự sát. Thế Tôn cùng các Tỳ-kheo đi đến nhà đá đen bên núi Tiên Nhơn, trông thấy Tỳ-kheo Cù-đề-ca đã tự sát nằm trên đất. Phật bảo các Tỳ-kheo: -Các thầy có thấy Tỳ-kheo Cù-đề-ca tự sát, thân thể nằm trên đất không? Các Tỳ-kheo bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Chúng con đã thấy.



Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Các thầy có thấy chung quanh thân thể Tỳ-kheo Cù-đề-ca bốc khói đen đầy khắp bốn phương chăng?

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Chúng con đã thấy.

Phật bảo các Tỳ-kheo: Đây là Ác ma Ba-tuần ở bên thân của Cù-đề-ca, đi quanh tìm thần thức, nhưng Tỳ-kheo Cù-đề-ca không trụ tâm cầm dao tự sát. Khi ấy, Thế Tôn vì Tỳ-kheo Cù-đề-ca thọ ký lần đầu tiên. Bấy giờ, Ma Ba-tuần nói kệ: Trên dưới cùng các

phương, Khắp tìm thần thức kia, Đều chẳng thấy nơi chốn, Cù-đề-ca về đâu? The Ton lại noi kê: Người kiên cố như thế, Tất cả chẳng mong cầu, Nhổ sạch gốc ân ái, Cù-đề Bát-niết-bàn. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1092 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại làng uất-tỳ-la, bên bờ sông Ni-liên-thiền, ngồi nơi cây Bồ-đề thành đạo chưa bao lâu. Bấy giờ, Ma Ba-tuần nghĩ thầm: "Hiện nay Sa-môn Cù-đàm đang trú tại làng uất-tỳ-la, bên bờ sông Ni-liên-thiền, ở nơi cây Bồ-đề thành đạo chưa bao lâu, ta sẽ đi đến làm chướng ngai?5 Ma Ba-tuàn hóa ra một thanh niên đi đến trước Phật và nói kệ: Một mình vào chỗ vắng, Thiền tư tinh tư duy, Xả đất nước, tài bảo, ở nơi đây, cầu gì? Nêu cau lợi xóm làng, Sao chẳng gần gũi người? Đã chẳng gần gũi người, Rốt cùng nào được gì? Thế Tôn suy nghĩ: "Ma Ba-tuần muốn làm nhiễu loạn", liền nói kệ: Đã được tài lợi lớn, Chí an ổn tịch diệt, Dẹp tan bọn quân ma, Chẳng vướng nơi sắc dục. Một mình riêng thiền tư, Nem vị thiền diệu lạc Vì thế chẳng cùng người, Quanh quẩn cùng gần gũi. Ma lại nói kệ: Cù-đàm nếu tự biết, Đạo Niết-bàn an ổn, Độc thiện, vui vô vi, Sao gượng giáo hóa người?

KINH TẠPA-HÀM 867

Phật lại nói kệ đáp: Chẳng phải điều ma ngăn, Hỏi về việc giải thoát, Ta giải đáp chơn chánh, Khiến người đắc Niết-bàn, Lúc được không phóng dật, Không bị ma sai sử. Ma lại nói kệ: Có đá như mỡ đặc, Chim chóc muốn tới ăn, Trọn chăng được mùi vị? Trầy mỏ trở về không, Ta nay cũng như thế, Uổng nhọc, về thiên cung. Nói xong trong lòng thiên ma cảm thấy lo buồn, tâm bỗng biến đổi, hối hận, cúi đầu sát đất, lấy ngón tay vẽ lên đất. Ma có ba người con gái: Người thứ nhất tên là Ái Dục, người thứ hai tên Ái Niệm, người thứ ba tên Ái Lạc đi đến chỗ Ma Ba-tuần nói kệ: Cha đang buồn lo gì, Con người đâu đáng lo Sĩ phu dây ái dục, Trói kia như điều voi, 9 .c Lôi đem đến trước cha, Đê tùy cha sai sử. Ma đáp lại con gái: Kia đã lìa ân ái, Dục không thể lôi kéo, Đã xa khỏi cảnh ma, Thế nên ta lo buồn. Khi ấy, ba con gái ma từ thân phóng ra lửa sáng rực lên như những tia chớp trong mây, đi đến chỗ Phật cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui đứng một bên, bạch Phật: Nay con trở về dưới chân Thế Tôn, xin được hầu hạ, tuân lệnh Ngài sai sử.

Bấy giờ, Thế Tôn không hề ngó ngàng gì đến. Biết Như Lai lìa các ái dục, tâm thiện giải thoát, ma nữ hai ba phen lặp lại lời nói trên, sau đó ba gái ma mới bảo nhau: Kẻ sĩ phu có các loại ái dục tùy theo hình sắc, bây giờ chúng ta sẽ biến hóa các thứ, hóa làm cả trăm thứ sắc của đồng nữ, hóa trăm thứ sắc của thiếu nữ mới gả, trăm thứ sắc của phụ nữ chưa sanh, trăm thứ sắc của phụ nữ đã sanh, trăm thứ sắc của phụ nữ trung niên, trăm thứ sắc phụ nữ đứng tuổi. Hóa ra các hình loại như thế rồi chúng ta đi đến Sa-môn Cù-đàm nói rằng: "Hôm nay hết thảy đều về dưới chân Thế Tôn, xin được hầu hạ và tuân lệnh Ngài sai sử." Bàn bạc với nhau xong, Ác ma nữ liền biến hóa đủ thứ hình dạng như đã nói trên. Họ đi đến Phật, cúi đầu lễ chân Phật, lui đứng một bên, bạch Phật: Thưa Thế Tôn! Bọn chúng con hôm nay về dưới chân Thế Tôn, xin được hầu hạ và tuân lệnh Ngài sai sử. Thế Tôn cũng không hề để ý đến họ, vì pháp Như Lai lìa các ái dục. Sau khi lặp lại lời trên ba lần, Ác ma nữ lại bảo nhau: r , 9

Nêu người chưa lìa dục trông thây các hình thê đẹp đẽ của chúng ta thì chắc chắn tâm sẽ bị mê loạn, dục khí sẽ bốc lên, trong lòng bức xúc, máu nóng



bừng bừng trên mặt. Nhưng bây giờ Sa-môn Cù-đàm không hề nhìn đến chúng ta, nên biết Như Lai đã lìa dục mà giải thoát được thiện giải thoát tưởng. Bây giờ, chúng ta mỗi người nên nói kệ để hỏi Ngài. Rồi ba nàng ma nữ trở lại trước Phật, cúi đầu lễ chân Phật, lui đứng một bên. Ma thiên nữ Ái Dục nói kệ: Độc thiện, vui vô vi, Một mình thiền lặng lẽ, Xả tiên của thê gian, Đa bỏ mọi thế lợi, r y

Nay lại muôn câu gì? Nêu câu lợi xóm làng,
Sao chẳng gần gũi người, Trọn chăng gân gũi người,
Rốt cũng được gì đâu?
Thê Ton nói kê đáp:
Đã được tài lợi lớn, Chí đủ an, tịch diệt,
Tồi phục các quân ma, Chăng vướng vào sac dục,
The nên chẳng cùng người, Quanh quân ciing gân gũi.
Ái Niệm thiên nữ lại nói kệ:
Tu nhiều pháp thiền gì, Giải thoát dòng ngũ dục?
Lại nhờ phương tiện gì, Vượt qua biển thứ sáu?
Làm sao tu diệu thiền, Đoi các dục sâu rộng,
Được qua ben bờ kia, Không bị ái giữ lại?
Thê Ton noi kẹ đáp:
Thân được vui lặng lẽ, Tâm được thiện giải thoát,
Vô vi không tạo ác, Chánh niệm chang khuynh động,
Biết rõ tất cả pháp, Không khởi các loạn giác,
Ái, nhuế, thùy miên, phú, Thảy đều đã lìa hết,
Như thế tu tập nhiều, Được thoát khỏi năm dục,
Như đối biển thứ sáu, Vượt qua đến bờ kia,
Tu tập thiền như thế, Giữa các dục sâu rộng,
Đêu vượt qua bờ kia, Không bị dục giữ lại.
Ái Lạc thiên nữ lại nói kệ:
Đã đoạn trừ ân ái, Thuần hậu tích tập dục,
Người nhiều đời tịnh tín, Được vượt qua dục lưu,
Khai mở trí tuệ sáng, Vượt qua cảnh tử ma.
_ z __ _____ r —
Bây giơ, The Ton noi kê đáp lại: Phương tiện lớn rộng độ5 Vào Pháp, Luật Như Lai, Những người này đã độ, Người trí còn lo gì. Bấy giờ, ba thiên nữ chưa đạt được chí nguyện, trở lại chỗ cha là Ma Ba- tuần. Khi ấy, Ma Ba-tuần vừa trông thấy các con gái đến, liền nói kệ trêu họ: Này ba đứa con gái,Tự khoe khoang mình giỏi, Thân đều phóng lửa sáng, Như lằn chớp trong mây,

KINH TẠPA-HÀM 869

Đen bậc đại tinh tấn, Mỗi người bày vẻ đẹp, Ngược lại bị dẹp tan, Như gió bạt sợi tơ? Đem móng tay phá núi, Răng cắn be hòn sắt, Muốn xe tóc thành sợi, Di chuyển hòn núi lớn, Hòa hợp đều giải thoát, Mong não loạn tâm kia, Giống như cột chân gió, Khiến trăng rơi trong không, Dùng tay khuấy biển lớn, Phà hơi động núi Tuyết, Hòa hợp đều giải thoát, Cũng có thể khuynh động, ở giữa biển sâu rộng, Mà tìm nơi an ổn, Như Lai đối tất cả, Hòa hợp đều giải thoát, Trong biển lớn Chánh giác, Tìm khuynh động cũng thế. Ma Ba-tuần trêu ba con gái rồi biến mất.

KINH SỐ 1093 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại xứ Uất-tỳ-la, bên bờ sông Ni-liên-thiền9 nơi cội Bồ- đề lớn* Ban dầu, lúc Ngài mới thành đạo, Thiên ma Ba-tuần khởi nghĩ: uSa-môn Cu-đàm ở xứ uất-tỳ-la, bên bờ sông Ni-liên-thiền mới thành đạo, dưới cội Bồ- đề, nay ta sẽ đến làm chướng ngại." Tức thì Ma Ba-tuần biến thân mình thành trăm thứ sắc tinh và bất tịnh, đến chỗ Phật. Đức Phật vừa trông thấy một trăm thứ sắc tịnh và bất tịnh của Ma Ba-tuần liền khởi nghĩ: "Trăm thứ sắc tịnh và bất tịnh của Ác ma Ba-tuần muốn đến làm nhiễu loạn", liền nói kệ: Mãi mãi trong sanh tử, Làm sắc tinh bất tịnh, Sao ngươi làm như thế, Không qua khỏi mé khổ. Nếu thân, miệng và ý, Không làm chướng ngại người, Không bị ma xúi giục, Không bị ma sai sử, Như thế biết Ác ma, Ma liền tự biến mất. Khi ấy Ma Ba-tuàn nghĩ rằng: uSa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta", trong lòng buồn bã, liền biến mất.

KINH SỐ 1094 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại xứ uất-tỳ-la, bên bờ sông Ni-liên-thiền, mới thành Chánh giác nơi cội Bồ-đề. Bấy giờ, Thế Tôn một mình ở chỗ yên tĩnh chuyên tâm thiền định tư duy và khởi nghĩ như vầy: "Nay Ta giải thoát khổ hạnh. Lành thay! Nay Ta đã giải thoát khổ hạnh! Trước là tu chánh nguyện, ngày nay đã được quả vô thượng B&dề.”

870 KINH TẠP A-HÀM

Khi ấy Ma Ba-tuần khởi nghĩ: "Nay Sa-môn Cù-đàm tru tại uất-tỳ-la bên bờ sông Ni-liên-thiền mới thành Chánh giác nơi cội Bồ-đề. Bây giờ ta hãy đến đó làm chướng ngại." Ma Ba-tuần biến thành một thanh niên đến trước Phật nói kệ: Bậc tu khổ hạnh nhiều, Hay khiến được thanh tịnh, Nay ngược lại bỏ đi, ở đây tìm cầu gì? Muốn ở đây cầu tinh, Tịnh cũng không thể được. Bây giờ Thế Tôn nghĩ rằng: "Ma Ba-tuần này muốn làm nhiễu lo@n", liền nói kệ: Biết người tu khổ hạnh, Thay đêu la vo nghĩa, Hoàn toàn không lợi ích, Như cung chỉ có tiếng, Giới, định, văn, tuệ, dạo, Ta dā tu tập hết, Được thanh tinh bậc nhất, Tịnh ấy không gì hơn. Khi ấy Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Sa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta", trong lòng buồn lo, liền biến mất.

KINH SỐ 1095 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại làng Sa-la của Bà-la-môn. Bấy giờ? sáng sớm Thế Tôn đắp y, ôm bát vào làng Sa-la khất thực. Khi ấy Ma Ba-tuần nghĩ rằng: “Nay Sa-môn Cù-đàm sáng sớm đắp y, ôm bát vào làng Sa-la khất thực, bây giờ ta hãy đến trước, vào nhà của những trưởng giả Bà-la-môn tín tâm nói với họ: 'Hãy để cho Sa-môn Cù-đàm ôm bát trống không đi ra.'" Rồi Ma Ba-tuần chạy theo sau Phật kêu lên: ÍCSa-môn! Sa- môn! Chẳng được thức ăn nào sao?"

KINH TẠPA-HÀM 871

KINH SỐ 1096 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Ba-la-nại, trong vườn Lộc Dã, chỗ ở của các tiên nhơn. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Ta đã giải thoát khỏi dây ràng buộc của trời, người, các thầy cũng nên giải thoát khỏi dây ràng buộc của trời, người. Các thầy nên đi vào nhân gian, đi qua nhiều chỗ5 lợi ích nhiều nơi, đem an lạc cho trời, người. Không nên đi hai người, mỗi người tự đi. Bây giờ, Ta cũng đến xứ Uất-tỳ-la du hành trong nhân gian. Khi ấy Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Sa-m6n Cù-đàm tru tại Ba-la-nại trong vườn Lộc Dã, chỗ ở của các tiên nhơn, vì các vị Thanh văn mà nói như vay: 'Ta đã giải thoát dây ràng buộc của trời, người, các thầy cũng có thể. Các thầy riêng mỗi người đi vào nhân gian giáo hóa... Ta cũng sẽ đến xứ uất-tỳ-la du hành trong nhân gian.” Bây giờ Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Ta sẽ đến làm chướng ngại.” Ma Ba-tuần liền biến thành một thanh niên đến đứng trước Phật nói kệ: Không thoát, nghĩ tưởng thoát, Xưng hô đã giải thoát, Bị trói buộc nặng nề, Nay ta quyết không tha. Bấy giờ Thế Tôn nghĩ rằng: “Ac ma Ba-tuần muốn nhiễu lo@n", liền nói kệ: Ta đã thoát tát cả, Những ràng buộc trời, người, Đã biết ngươi Ba-tuần, Hãy tự mất biến đi. Khi ấy Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Sa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta", trong lòng lo buồn, liền biến mất.

KINH SỐ 1097 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật tru tại nhà Thạch Chủ dòng họ Thích, trong làng họ Thích. Khi ấy, trong làng của Thạch Chủ họ Thích có nhiều người bi bệnh dịch chết, dân chúng nam nữ khắp nơi từ bốn phương đến thọ trì Tam quy. Những người bệnh này hoặc nam, hoặc nữ, hoặc lớn, hoặc nhỏ đều nhân những người đi đến tự xưng danh tự: "Chúng tôi xin quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tỳ-kheo- tang?9 Cả thôn, cả ấp đều như thế. Bấy giờ, Thế Tôn siêng thuyết pháp cho hàng Thanh văn, những người tín tâm quy y Tam bảo đều được sanh vào trời, người. Lúc đó Ma Ba-tuần khởi nghĩ: "Nay Sa-môn Cù-đàm ở trong nhà ông Thạch Chủ họ Thích, trong làng họ Thích siêng thuyết pháp cho bốn chúng. Bây giờ, ta hãy đến đó làm chướng ngại." Ma Ba-tuần liền biến thành một thanh niên đến đứng trước Phật nói kệ:

872 KINH TẠP A-HÀM

Tại sao siêng thuyêt pháp, Giáo hóa các dân chúng? Kẻ trái hay không trái, Chẳng khỏi bị xua đuổi, Vì còn bị trói buộc, Nên vì họ thuyết pháp. Bấy giờ, Thế Tôn thầm nghĩ: "Ac ma Ba-tuần muốn nhiễu loạn", liền nói kệ: Ngươi Dạ-xoa nên biết, Hạng chúng sanh tụ tập, Những người có trí tuệ, Ai mà không thương xót? Vì có lòng thương xót, Không thể không giáo hóa, Thương xót những chúng sanh, Lẽ tự nhiên như thế. Khi ấy, Ma Ba-tuần nghĩ: "Sa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta", trong lòng lo buồn, liền biến mất.

KINH SỐ 1098 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại nhà Thạch Chủ dòng họ Thích, trong làng họ Thích. Bấy giờ, Thế Tôn một mình ở chỗ yên tĩnh, thiền đinh tư duy, tự nghĩ: "V chăng có người làm vua mà không sát sanh, không ra lệnh cho người khác sát sanh, một bề thi hành Chánh pháp mà không thi hành phi pháp u?" Khi ấy, Ma Ba-tuần nghĩ rằng: "Nay Sa-môn Cù-đàm ở trong nhà ông Thạch Chủ họ Thích, trong làng họ Thích, một mình ở chô văng tư duy, thiên định, nghĩ rằng: 6Vả chăng có người làm vua mà không sát sanh, không sai người khác sát sanh, một bề thi hành Chánh pháp, không

thi hành phi pháp ư?9 Bây giờ ta hãy đến đó vì họ thuyết pháp?9 Ma liên biên thành một thanh niên, đi đên đứng trước Phật nói răng: -Như thế, Thế Tôn! Như thế, Thiện Thệ! Có thể được làm vua không sát sanh, không khiến người sát sanh, một bề thi hành Chánh pháp, không thi hành phi pháp. Thế Tôn nay hãy làm vua, Thiện Thệ nay hãy làm vua, ắt sẽ được như ý. Bấy giờ, Thế Tôn khởi nghĩ rằng: “Ac ma Ba-tuần muốn nhiễu loạn.,, Ngài bèn nói với ma rằng: Ma Ba-tuần! Vì cớ gì nói như vầy: "Thế Tôn hãy làm vua, Thiện Thệ hãy làm vua, sẽ được như y?" Ma bạch Phật: Toi nghe Phật nói như thế này:ếu tu tập, tu tập nhiều tứ như ý túc rồi thì muốn khiến cho núi Tuyết chúa biến ra vàng ròng tức thì làm được, không kh'c." Thế Tôn nay đã tu tập, tu tập nhiều tứ như ý túc rồi khiến cho núi Tuyết biến ra vàng ròng như ý? không khác. Do đó tôi bạch Thế Tôn: “Thế Tôn hãy làm vua, Thiện Thệ hãy làm vua, sẽ được như y.” Phật bảo Ma Ba-tuần:

KINH TẠPA-HÀM 873

Ta không có tâm muốn làm vua, vì sao phải làm? Ta cũng không có tâm muốn núi Tuyết biến ra vàng ròng, tại sao phải biến? The Tôn liên noi kệ: Dù cho có vàng ròng, Giông như núi Tuyêt chúa, Một người được vàng này, Cũng lại không biết đủ, Thế nên người trí tuệ, Vàng đá xem như nhau. Khi ấy Ma Ba-tuàn khởi nghĩ: "Thế Tôn đã biết tâm ta”, trong lòng lo buồn, liền biến mất.

KINH SỐ 1099 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nhà Thạch Chủ dòng họ Thích, ở làng họ Thích. Bấy giờ, có chúng nhiều Tỳ-kheo tụ tập ở nhà cúng dường để may y. Lúc đó Ma Ba-tuần nghĩ rằng: “Nay Sa-môn Cù-đàm ở trong làng họ Thích, nơi nhà Thạch Chủ họ Thích vì các Tỳ-kheo tụ tập ở nhà cúng dường may y. Bây giờ ta hãy đến đó làm chướng ngại/5 Ma liền hóa ra một thanh niên Bà-la-môn, bện đầu tóc to, mặc áo da thú, tay cầm gậy cong đến nhà cúng dường, đứng im lặng trước chúng Tỳ-kheo. Một lát sau, thanh niên nói với các Tỳ-kheo: Các ông còn trẻ xuất gia, da trắng tóc đen, khỏe mạnh nên hưởng thụ ngũ dục, trang điểm vui chơi. Vì sao lại bỏ họ hàng, thân thích khóc lóc chia lìa, tín tâm, không nhà, xuất gia học đạo? Tại sao lại phải bỏ cái vui hiện tại mà đi tìm cái vui không đúng thời của vị lai? Các Tỳ-kheo nói với Bà-la-môn: -Tôi không bỏ cái vui hiện tại để cầu cái vui không đúng thời của vị lai, mà bỏ cái vui không đúng thời đe thành tựu cái vui hiện tại. Ma Ba-tuần lại hỏi: -Thế nào là bỏ cái vui không đúng thời để thành tựu cái vui hiện tại? Tỳ-kheo trả lời: Như lời Thế Tôn dạy: “Cái vui của thời vị lai ít thú vi mà khổ nhiều, ít lợi mà hại nhi§u." Thế Tôn nói: "Cái vui của hiện tại là xa lìa các nhiệt não, không đợi thời tiết, có thể tự thông đạt. ở đây quán sát theo đó thời được tự giác, tư tri." Này Bà-la-môn, đây gọi là cái vui hiện tại. Khi ấy, Bà-la-môn ú ớ lắc đầu ba làn, chống gậy biến mất. Lúc bây giờ các Tỳ-kheo sợ hãi, toàn thân chân lông dựng đứng, liên tư hỏi: "Đây là hạng Bà-la-môn gì đến đây rồi biến mất?" Các Tỳ-kheo bèn đi đến Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, bạch Phật:

874 KINH TẠP A-HÀM

Bạch Thế Tôn! Tỳ-kheo chúng con đang ở nhà cúng dường để may y, có một thanh niên Bà-la-môn bện đầu tóc lớn đến chỗ chúng con nói rằng: CÍCác ông còn trẻ xuất gia..." (nói rộng như trên)... ú ớ lác đâu ba lân, chông gậy biên mất. Chúng con đều sợ hãi, toàn thân chân lông dựng đứng, liền tự h6i: " Đây là hạng Bà-la-môn gì mà đến đây rồi biến mất?,, Phật bảo các Tỳ-kheo: Người này chẳng phải là Bà-la-môn mà là Ma Ba-tuần muốn đến nhiễu loạn các thầy. Thê Tôn liên noi kẹ: Phàm sanh các kho não, Đều từ nơi ái dục, Biết đời là mũi kiếm, Người nào ưa thích dục, Biết thế gian hữu du, Đêu là mũi kiếm nhọn, Thế nên người trí tuệ, Phải nên tự điều phục, Tích chứa nhiều vàng ròng, Giống như núi Tuyết chúa, Chỉ một người thọ dụng, Ý còn không biết đủ, Thế nên người trí tuệ, Phải tu quán bình đẳng. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1100 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nhà Thạch Chủ dòng họ Thích, trong làng họ Thích. Bấy giờ, có Tôn giả Thiện Giác sáng sớm đắp y, ôm bát vào làng Thạch Chủ họ Thích khất thực, sau khi khất thực trở về tinh xá cất y bát, rửa chân, cầm tọa cụ vắt lên vai phải, vào rừng ngồi thiền nơi cội cây, nhập đinh, rồi khởi niệm: "Ta được lợi ích tốt đẹp ở trong Chánh pháp, Luật, xuất gia học đạo, ta được lợi ích tót đẹp may măn gặp Đại Sư, Như Lai, Đăng Chánh Giác, ta được lợi ích tốt được ở trong chúng Phạm hạnh, trì giới, đầy đủ đức độ, hiền thiện chân thật. Nay ta sẽ được mạng chung an lành, ở đời vị lai cũng được an lanh?9 Khi ấy, Ma Ba-tuần khởi nghĩ: "Nay Sa-môn Cù-đàm ở làng họ Thích nhà Thạch Chủ, có vị đệ tử Thanh văn tên là Thiện Giác đắp y, ôm bát... (nói rộng như trên)... mạng chung an lành, đời sau cũng an lành. Bây giờ ta hãy đến đó làm chướng ngai." Ma liền hóa ra một thân to lớn, khỏe mạnh, ai thấy cũng sợ. Sức mạnh của nó có thể lật úp đại địa, đi đến chỗ Tỳ-kheo Thiện Giác. Tỳ-kheo Thiện Giác vừa trong thấy thân to lớn, sức lực khỏe mạnh, liền sanh sợ hãi, bèn đứng lên đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ Phật, rồi ngồi một bên, bạch Phật:

KINH TẠPA-HÀM 875

Bạch Thế Tôn! Con sáng sớm đắp y, ôm bát... (nói rộng như trên)... mạng chung an lành, đời sau an lành. Con thay có một người thân to lớn, sức mạnh có thể lay động quả đất, thấy rồi con sợ hãi, chân lông toàn thân dựng đứng. Phật bảo Thiện Giác: Đây chẳng phải là người thân to lớn, mà là Ma Ba-tuần muốn nhiễu loạn thầy. Thầy hãy trở về ngồi lại nơi gốc cây tu tập tam-muội như trước, hãy làm kinh động con ma kia để nhờ đây thoát khổ. Khi ấy, Tôn giả Thiện Giác trở về chỗ cũ, sáng sớm Thiện Giác đắp y, ôm bát vào làng họ Thích khất thực, khất thực xong trở vê tinh xá,... (nói rộng như trên)... u... mạng chung an lành, đời sau cũng an lành?9 Lúc đó Ma Ba-tuần nghĩ rằng: í4Sa-môn Cù-đàm này ở làng họ Thích có đệ tử tên Thiện Giác,..; (nói rộng như trên)... "... mạng chung an lành, đời sau cũng an lành/ Ta hãy đến đó làm chướng ngại.” Ma hóa ra thân to lớn, sức dũng mãnh, có thể lay động quả đất, đi đến đứng trước Tỳ-kheo Thiện Giác. Thiện Giác vừa trông thấy ma liền nói kệ: Ta chánh tín, không nhà, Đe xuất gia học đạo, Nơi Phật, Pháp, Tăng bảo, Chuyên nhất tâm chánh niệm. Dù biến hóa hình sắc, Tâm ta không lay động, Biêt ngươi là huyên hóa, Tư đay nay biên mat. Khi ấy Ma Ba-tuan khởi nghĩ: "Sa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta”, trong lòng lo buồn, liền biến mất.

KINH SÒ HOI

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật trú tại nước Ba-la-nại? trong vườn Lộc Dã? chỗ ở của các tiên nhơn.

Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo:

-Đệ tử Thanh văn của Như Lai phát ra tiếng rống sư tử, nói là: caĐã biết!

Đã biết!" Không biết đệ tử Thanh văn của Như Lai đã biết những pháp gì? Vì

. r r

đã biêt nên phát ra tiêng rông sư tử, đó là: "Khổ Thánh đế, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh dế." Khi ấy, Thiên ma Ba-tuần khởi nghĩ: uSa-môn Cù-đàm tru tại nước Ba- la-nại trong vườn Lộc Dã, chỗ ở của tiên nhơn vì các đệ tử Thanh văn thuyết pháp... đã biết tứ Thánh đế. Bây giờ, ta hãy đến đó làm chướng ng@i" Ma liền hóa ra một thanh niên đến đứng trước Phật nói kệ: Vì sao trong đại chúng Không sợ sư tử rống, Xưng hô không ai địch, Mong điều phục tất cả?

876 KINH TẠPA-HÀM

Bấy giờ Thế Tôn nghĩ rằng: "Ac ma Ba-tuần nhiễu loạn" liền nói kệ: Như Lai đoi tất cả, Chánh pháp, Luật sâu xa, Phương tiện sư tử rống, Nói pháp không sợ hãi, Nếu người có trí tuệ, Cớ gì tự lo sợ? Khi ấy Ma Ba-tuần nghĩ: "Sa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta", trong lòng lo buồn, liền biến mất.

KINH SỐ 1102 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật tru tại đồng trống có nhiều người giẫm đạp, thuộc thành Vương Xá, cùng với năm trăm Tỳ-kheo vì họ nói pháp, lấy năm trăm bình bát để giữa sân. Bấy giờ, The Tôn lại vì năm trăm Tỳ-kheo nói pháp ve năm thọ am sanh diệt. Khi ấy Ma Ba-tuần khởi nghĩ: "Sa-m6n Cù-đàm tru tại đồng trống có nhiều người giẫm đạp, thuộc thành Vương Xá cùng với năm trăm Tỳ-kheo... nói năm thọ ấm là pháp sanh diệt. Nay ta hãy đen đó làm chướng ngại." Ma hóa ra một con trâu to lớn đi đến chỗ Phật, bước vào chỗ để năm trăm bình bát, các Tỳ-kheo đuổi đi không để cho bình bát bể. LÚC bay giờ, The Ton bao các Ty-kheo: Đây chẳng phải là trâu, mà là Ma Ba-tuần muốn đến nhiễu loạn.

The Ton liên noi kẹ: sắc, thọ, tưởng, hành, thức Chẳng phải ngã, ngã sở. Nếu biết nghĩa chân thật, Với kia không dính mắc, Tâm không dính mắc pháp, Khỏi trói buộc của sắc, Thau ro tát ca cho, Không trụ cảnh giới ma. Phật nói kinh này xong, các Ty-kheo nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1103 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại đồng trống có nhiều người giẫm đạp, thuộc thành Vương Xá cùng với sáu trăm Ty-kheo. Bấy giờ, Phật vì các Ty-kheo nói về lục xúc nhập xứ, lục xúc tập, lục xúc diệt. Khi ấy Ma Ba-tuần khởi nghĩ: "Nay Sa-môn Cù-đàm ở tại đồng trống có nhiều người giẫm đạp, thuộc thành Vương Xá, vì sáu trăm Tỳ-kheo nói về lục xúc nhập xứ là pháp tập, là pháp diệt, ta hãy đen đó làm chướng ngại." Ma bèn hóa ra một thanh niên thân to lớn, sức dũng mãnh có thể lay động quả đất, đến chỗ Phật.

KINH TẠPA-HÀM 877

Các Tỳ-kheo kia vừa trông thấy thanh niên to lớn, dũng mãnh liền sanh sợ hãi, chân lông dựng đứng, nói với nhau rang: -Người kia là ai mà hình dáng đáng sợ thê? Bấy giờ, Phật bảo các Tỳ-kheo: -Đây là Ac ma muốn nhiễu loạn. The Ton liên noi kẹ: sắc, thanh, hương, vị, xúc, Và thứ sáu là pháp, Niệm, ái, thích, vừa ý, Thế gian chỉ có thể, Đây là tham ác nhất, Luôn ràng buộc phàm phu, Người vượt khỏi thứ này, Là thành đệ tử Phật, Vượt qua cảnh giới ma, Như mặt trời không mây. Khi ấy Ma Ba-tuan thầm nghĩ: 4íSa-môn Cù-đàm đã biết tâm ta", trong lòng lo buồn, liền biến mất.

KINH SO 1104 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:  Nêu người thọ trì bảy thứ thọ, nhờ nhân duyên này người ây được sanh lên cõi trời Đế-thích, nghĩa là trời Đế-thích xưa kia khi còn làm người hay cúng dường cha mẹ và các bậc Tôn trưởng, dung mạo ôn hòa, nói lời nhu nhuyến, không nói lời ác, không nói hai lưỡi, thường nói lời chân thật. Đối với thế gian bon xẻn, người này tuy ở tại gia nhưng không bon xẻn, thường hay bo thí, siêng bố thí, ưa hạnh bố thí, ở những hội bố thí hay bố thí cúng dường bình đẳng tất cả. Bay giơ, The Ton liên noi kẹ: Cúng dường cho cha mẹ, Và gia tộc Tôn trưởng, Lời nhu hòa cung kính, Lìa lời thô hai lưỡi, Điều phục tâm bon xẻn, Thường nói lời chân thật, Cõi trời Ba Ba kia, Thay người hành bảy pháp, Đêu nói với họ răng, Sẽ sanh cối trời này. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1105 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Ty-xa-ly, trong giảng đường Trùng Các bên bờ ao Di Hầu. Bấy giờ, có người dòng Ly-xa tên là Ma-ha-lợi, đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, bạch Phật:

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*